

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2018/HS-ST

Ngày: 28 – 8 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Huy Lợi

Ông Trần Đình Đường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hà. Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Vân Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 103/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Vi Thị P (Tên gọi khác: Vi Thị Đ); Sinh năm 1981; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: bản Đ, xã L, huyện T, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; con ông Vi Xuân Đ và bà Vi Thị N; có chồng là Quang Văn X và có 01 con (Sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/4/2018 đến ngày 14/4/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Thị Kim Soa thuộc văn phòng luật sư Lê Trần và cộng sự, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An; có mặt.

Người chứng kiến: Anh Vi Khăm H; sinh năm 1986; trú tại bản Cù, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 04/4/2018, có người đàn ông tên B ở bản C, xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An gọi điện cho Vi Thị P và hỏi mua 01 cây heroine và hai gói hồng phiến. B nói với P nếu mua được ma túy thì ngoài tiền ma túy ra B còn trả thêm tiền cho P để nuôi con nhưng không nói cụ thể là cho thêm bao nhiêu. Chiều cùng ngày, P đi bộ lên khu vực đồi H thuộc bản Đ, xã L, huyện T, tỉnh Nghệ An gặp 03 người đàn ông (người Lào) P không rõ lai lịch. P hỏi: "Có ma túy bán không?". Một trong ba người đó trả lời: "Có". Vi Thị P mua 01 cây ma túy (heroine) với giá 18.000.000 đồng và hai gói ma túy (hồng phiến) với giá 14.000.000 đồng, tổng là 32.000.000 đồng. Ngoài ra, người bán ma túy còn đưa thêm cho Vi Thị P 01 gói nhỏ ma túy heroine. Do không có tiền trả nên Vi Thị P đã đặt lại chiếc nhẫn vàng (là của chị gái Vi Thị L nhờ P cất hộ trước đó) và hẹn khi nào bán được ma túy thì sẽ quay lại trả tiền. Ba người đàn ông đó đồng ý và đưa ma túy cho P. Vi Thị P mang toàn bộ số ma túy mua được về cất giấu ở bên bờ suối cạnh nhà mình. Đến sáng ngày 05/4/2018, B gọi điện cho P và hẹn đem toàn bộ số ma túy đã mua đến khu vực bãi tha ma thuộc bản Đ, xã L, huyện T, tỉnh Nghệ An để giao dịch mua bán. P đồng ý và đưa số ma túy đến điểm hẹn để trao đổi mua bán cho B, khi đang trao đổi mua bán ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện K, tỉnh Nghệ An phát hiện và bắt quả tang. B chạy thoát còn Vi Thị P bị bắt giữ cùng với toàn bộ số ma túy.

- Tại Kết luận giám định số 489/KL-PC54 (MT) ngày 11/4/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An xác định:

“ + Hai mẫu chất màu trắng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Vi Thị P gửi tới giám định đều là ma túy (Heroine). Chất bột màu trắng thu giữ của Vi Thị P có tổng khối lượng là 47,35 gam.

+ Hai mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M4, M5) thu giữ của Vi Thị P gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Vi Thị P có tổng khối lượng là 35,35 gam".

Với nội dung trên, Bản cáo trạng số 66/CT/VKS-P1 ngày 18 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố Vi Thị P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Vi Thị P mức án từ 15 đến 16 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Vi Thị P chưa thu lợi từ việc mua bán ma túy, không có tài sản gì có giá trị nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về vật chứng và án phí: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy và 01 chiếc cân tiểu ly thu giữ của bị cáo Vi Thị P; tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước đối với 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của Vi Thị P; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận về tội danh đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo có bố là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba; bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; bản thân bị cáo đang còn nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An.

Bị cáo Vi Thị P đồng ý với quan điểm bào chữa của Luật sư, không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Vi Thị P khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 8 giờ 30 phút, ngày 05/4/2018, tại khu vực bãi tha ma thuộc bản Đ, xã L, huyện T, tỉnh Nghệ An, Vi Thị P đang có hành vi bán 47,35 gam heroine và 35,35 gam Methamphetamine cho một người đàn ông tên B thì bị tổ công tác Công an huyện K, tỉnh Nghệ An bắt quả tang.

Căn cứ vào Điều 4 Chương II của Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ “Quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015”, Hội đồng xét xử thấy rằng, khối lượng của hai chất ma túy thu giữ của Vi Thị P là 47,35 gam heroine và 35,35 gam Methamphetamine, tổng là 82,7 gam ma túy. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Vi Thị P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Vi Thị P không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo có bố là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng ba, Huân chương chiến sỹ vẻ vang Hạng ba; bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; bản thân bị cáo đang còn nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Xét hành vi, tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo Vi Thị P là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thấy được hậu quả, tác hại của hành vi do mình thực hiện sẽ gây ra nhưng vì vụ lợi nên vẫn thực hiện. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh để giáo dục, cải tạo bị cáo và để phòng ngừa chung trong xã hội.

Nhưng xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ do đó cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xử phạt bị cáo mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An là phù hợp và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo chưa thu lợi bất chính, không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản gì nên không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về các quyết định và hành vi tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, Luật sư và bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[6] Đối với người đàn ông tên B mua ma túy của Vi Thị P, cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh tại địa phương nhưng do Bính không có mặt tại địa phương nên chưa có cơ sở để điều tra làm rõ. Đối với 03 người đàn ông người Lào là người bán ma túy cho Vi Thị P, do Phương không biết lý lịch, địa chỉ cụ thể của 03 người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với 47,35 gam heroine và 35,35 gam Methamphetamine thu giữ của Vi Thị P là vật nhà nước độc quyền quản lý, cấm lưu hành và 01 chiếc cân tiểu ly thu giữ của Vi Thị P không còn giá trị sử dụng nên cần phải tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của Vi Thị P sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy do đó cần tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vi Thị P (Vi Thị Đá) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Vi Thị P 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Nhưng được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 05/4/2018 đến ngày 14/4/2018. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Vi Thị P.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: + 47,35 gam heroine và 35,35 gam Methamphetamine (Đã lấy một ít để giám định) có trong 01 phong bì thư Công an huyện Kỳ Sơn được niêm phong dán kín.

+ 01 (Một) cân tiểu ly vỏ làm bằng gỗ.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ, đen, thu giữ của bị cáo Vi Thị P.

Tình trạng, đặc điểm các vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/7/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Vi Thị P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo Vi Thị P có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo, luật sư;
- UBND xã L, T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hồng Trang